

Bình Minh, ngày 18 tháng 08 năm 2023

Số: 35/2023/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 08 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 07 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Võ Văn T1, sinh năm: 1967

Nơi cư trú: Khóm A, phường B, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long

2. Bị đơn:

2.1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1985

2.2. Bà Phạm Thị Mộng T2, sinh năm: 1989

Cùng nơi cư trú: Ấp D, xã Đ, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Thanh N và bà Phạm Thị Mộng T2 đồng ý có trách nhiệm thanh toán lại cho ông Võ Văn T1 số tiền vốn và lãi là: 145.000.000đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

Ngoài ra, giữa ông Võ Văn T1 và ông Nguyễn Thanh N, bà Phạm Thị Mộng T2 thỏa thuận cho ông Nguyễn Thanh N và bà Phạm Thị Mộng T2 hoàn thuận thanh toán như sau:

+ Số tiền vốn: 125.000.000đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng) ông Nguyễn Thanh N, bà Phạm Thị Mộng T2 sẽ thanh toán cho ông Võ Văn T1 trong thời hạn 06 tháng (kể từ ngày 09/8/2023 dương lịch)

+ Số tiền lãi là: 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng) ông Nguyễn Thanh N, bà Phạm Thị Mộng T2 sẽ thanh toán cho ông Võ Văn T1 với hình thức trả dần mỗi tháng bằng 1.000.000đồng cho đến khi thanh toán dứt số nợ.

2. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền trên thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Khi ông Nguyễn Thanh N, bà Phạm Thị Mộng T2 thanh toán cho ông Võ Văn T1 hết số tiền vốn 125.000.000đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng) thì ông Võ Văn T1 sẽ trả lại ông Nguyễn Thanh N, bà Phạm Thị Mộng T2 01 (Một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tại thửa số 465, tờ bản đồ số 20, diện 214m², đất tọa lạc ấp D, xã Đ, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long, do ông Nguyễn Thanh N đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

4. Về án phí:

4.1. Ông Võ Văn T1 tự nguyện nộp: 1.812.500đồng (Một triệu tám trăm mười hai ngàn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 4.200.000^d mà ông Võ Văn T1 đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001994 ngày 24/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C ($4.200.000^d - 1.812.500^d = 2.387.500^d$). Nên ông Võ Văn T1 được nhận lại số tiền chênh lệch là: 2.387.500^d (Hai triệu ba trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C.

4.2. Ông Nguyễn Thanh N, bà Phạm Thị Mộng T2 nộp: 1.812.500đồng (Một triệu tám trăm mười hai ngàn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 02;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Bình Minh: 02;
- Dương sự: 05;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Sương